TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2021/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 08 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 275/2021/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2021, giữa:

***Nguyên đơn**: Anh Bùi Mạnh H, sinh năm 1974

HKTT: Số nH 37, ngõ 179, đường Lê Lợi, phường HVT, tHnh phố B, tỉnh B.

***Bị đơn:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1975

HKTT: Số nH 37, ngõ 179, đường Lê Lợi, phường HVT, tHnh phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 31 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 31 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Mạnh H và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về con chung*:** Các đương sự thỏa thuận giao cho anh Bùi Mạnh H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Bùi Vũ Gia Đức, sinh ngày 12/01/2011 và Bùi Vũ Gia Hân, sinh ngày 24/10/2013.

Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh Bùi Mạnh H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0002484 ngày 31/8/2021 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố B, tỉnh B. Hoàn trả lại anh H 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS tHnh phố B;
- VKSND tHnh phố B;
- UBND thị trấn Bích Động, Việt Yên, B
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tú